

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 136/2018/HSST
Ngày: 31/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Trần Quốc Lưu

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Chu Mạnh Tường
- Bà Phan Thị Mai Hương

Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thanh Tùng - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thủ Đức.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Huy Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 108/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

LÊ VĂN T; sinh năm 1976; tại T; hộ khẩu thường trú: Ấp Đ, xã A, huyện C, tỉnh S; chỗ ở: A, khu phố B, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: phụ hồ; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn Th và bà Nguyễn Thị Kh; có vợ và 02 con; tiền án: không; tiền sự: Không; tạm giam từ ngày 06/11/2017 đến ngày 15/11/2017 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người bị hại:

1/ Công ty TNHH Xây dựng H

Trụ sở: A Đường B, ấp T, Xã B, Huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Tô Văn Kh, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: A, phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Công ty TNHH Xây dựng AN

Trụ sở: A, phường AP, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Ngô Xuân V, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: A đường B, phường T, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Công ty TNHH APV

Trụ sở: A, Phường M, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Phan Duy H, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: A Chung cư H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Lê H, sinh năm 1992 (vắng mặt)

+ Anh Đinh Bá Kh, sinh năm 1972 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/10/2017, Lê Văn Th xin vào làm phụ hồ tại công trình xây dựng Opal Riverside thuộc khu phố B, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Do cần tiền tiêu xài nên trong khoảng thời gian từ ngày 30/10/2017 đến ngày 05/11/2017, T lấy trộm 23 chân chống tăng dàn giáo của Công ty TNHH xây dựng AP đem cắt đầu trong đóng xà bần tại công trình khi có điều kiện thì mang đi tiêu thụ. Lúc 16 giờ ngày 05/11/2017, do công trình bị cúp điện, công nhân về hết, T tiếp tục lấy 02 cuộn dây cáp bằng đồng của Công ty TNHH APV và 01 máy cắt sắt, 01 máy cắt cầm tay loại lớn, 01 máy cắt cầm tay loại nhỏ, 01 máy hạn điện của Công ty TNHH xây dựng H rồi cắt đầu vào đóng xà bần cùng các chống tăng dàn giáo. Đến khoảng 23 giờ 30 cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 51S4 – 8228 đến chỗ cắt đầu tài sản và đang lấy bỏ vào 02 bao để đựng mang đi tiêu thụ thì bị anh Đinh Bá Kh và anh Lê H là những anh dân phòng tuần tra phát hiện bắt giữ T cùng tang vật giao cho Công an phường H, quận T xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ như sau:

- 23 (hai mươi ba) chân chống tăng dàn giáo.
- 02 (hai) cuộn dây cáp bằng đồng (01 cuộn dài 5,6 mét và 01 cuộn dài 6,4 mét).
- 01 (một) máy cắt sắt hàn màu xanh.
- 01(một) máy cắt cầm tay loại lớn hiệu MAKITA 1050W.
- 01 (một) máy cắt cầm tay loại nhỏ hiệu FEG – 670W
- 01 (một) máy hàn hiệu Tiger Tech.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 491 ngày 19/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận tổng số tài sản trên có giá trị là 6.470.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 124/CT-VKS ngày 27/4/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Lê Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, áp dụng Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 cùng các tình

tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo T từ 06 đến 09 tháng tù, trách nhiệm dân sự và vật chứng đã xử lý xong đề nghị hội đồng xét xử ghi nhận.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, đủ cơ sở xác định bị cáo Lê Văn T trong các ngày 30/10/2017 đến 05/11/2017 đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 23 chân chống tăng dàn giáo, 02 cuộn dây cáp bằng đồng (01 cuộn dài 5,6 mét, 01 cuộn dài 6,4 mét), 01 (một) máy cắt sắt bàn màu xanh, 01 máy cắt cầm tay loại lớn hiệu Makita, 01 máy cắt cầm tay nhỏ hiệu FEG, 01 máy hàn hiệu Tiger Tech với tổng giá trị 6.470.000 đồng của các công ty. Hành vi của Lê Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, được quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì động cơ vụ lợi, bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm g, h, p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 46 của Bộ luật hình sự, bị cáo nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và từ khi thấy đổi biện pháp ngăn chặn cho đến nay không vi phạm pháp nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ tuyên mức án giáo dục, thử thách tại địa phương cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[3] Về xử lý vật chứng: Tài sản phạm tội đã được trả lại cho người bị hại.

Xe mô tô biển số 51S4-8228 đã được trả lại cho anh Lê Văn Đ.

Trách nhiệm dân sự: Người bị hại nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về trách nhiệm bồi thường dân sự.

[4] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p Khoản 1 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06(sáu) tháng từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn T cho Ủy ban nhân dân phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực theo quy định Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Áp dụng Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại;
- TAND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND, CA, Chi cục THA Q.TĐ
- Nhà tạm giữ CA Q.Thủ Đức;
- Sở Tư pháp Tp.HCM
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Lưu